



Đề thi
Chứng chỉ Hải quan

2025

Môn Nghiệp vụ Hải quan



TỔNG CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THI
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHAI HẢI QUAN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

ĐỀ THI SỐ 01

Câu 1: Trị giá hải quan của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được hiểu là gì?

- A. Giá trị hàng hóa do người xuất khẩu và nhập khẩu tự xác định.
- B. Phần số liệu giá trị hàng hóa xuất nhập khẩu do cơ quan Hải quan quản lý.
- C. Giá trị hàng hóa được tính theo giá thị trường quốc tế.
- D. Giá trị hàng hóa được xác định dựa trên quyết định của Chính phủ.

Câu 2: Một trong những vai trò của trị giá hải quan là gì?

- A. Là cơ sở để xác định tỷ lệ xuất nhập khẩu trong dân số.
- B. Là công cụ để xác định kim ngạch xuất nhập khẩu của nền kinh tế.
- C. Là cơ sở để xác định chi phí vận chuyển hàng hóa quốc tế.
- D. Là tiêu chí để phân loại hàng hóa trong xuất nhập khẩu.

Câu 3: Trị giá hải quan phục vụ mục tiêu nào sau đây?

- A. Xây dựng chiến lược phát triển thương mại nội địa.
- B. Hạn chế sự phụ thuộc vào thương mại quốc tế.
- C. Thực thi chính sách quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu và thu thuế.
- D. Phát triển các ngành công nghiệp sản xuất trong nước.

Câu 4: Trị giá tính thuế của hàng hóa xuất khẩu tại Việt Nam được xác định dựa trên nguyên tắc nào?

- A. Giá bán tại cửa khẩu xuất, bao gồm phí bảo hiểm quốc tế và phí vận tải quốc tế.
- B. Giá bán tại cửa khẩu xuất (giá FOB), không bao gồm phí bảo hiểm quốc tế và phí vận tải quốc tế.
- C. Trị giá khai báo của người mua quốc tế tại cửa khẩu xuất.
- D. Giá bán tại thị trường quốc tế và giá bảo hiểm quốc tế.

Câu 5: Trị giá tính thuế của hàng hóa nhập khẩu được xác định theo phương pháp nào?

- A. Dựa trên giá bán lẻ tại thị trường trong nước.
- B. Theo trình tự áp dụng bắt buộc của sáu phương pháp xác định trị giá tính thuế và dừng lại ở phương pháp đạt được trị giá cần thiết.
- C. Theo giá trị trung bình của các giao dịch nhập khẩu tương tự.
- D. Theo trị giá khai báo của người xuất khẩu.

Câu 6: Trị giá giao dịch của hàng hóa nhập khẩu được xác định dựa trên điều kiện nào?

- A. Hoạt động trao đổi phi thương mại giữa các quốc gia.
- B. Giao dịch mua bán hàng hóa có trước khi hàng hóa nhập khẩu.



- C. Giá trị ước tính của hàng hóa nhập khẩu.
- D. Mức giá trung bình trên thị trường quốc tế.

Câu 7: Theo trình tự xác định trị giá giao dịch, bước đầu tiên cần thực hiện là gì?

- A. Xác định giá trị khoản điều chỉnh của hàng hóa.
- B. Kiểm tra điều kiện áp dụng phương pháp trị giá giao dịch.
- C. Kiểm tra hoạt động giao dịch mua bán hàng hóa.
- D. Tính toán trị giá thực tế đã thanh toán hoặc sẽ phải thanh toán.

Câu 8: Một hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế được xác định dựa trên yếu tố nào?

- A. Chỉ cần thỏa thuận miệng giữa các bên tham gia giao dịch.
- B. Quy định rõ quyền và nghĩa vụ của bên mua và bên bán, bao gồm chuyển giao quyền sở hữu và thanh toán.
- C. Không yêu cầu văn bản hay bất kỳ hình thức hợp đồng nào.
- D. Xác nhận từ cơ quan hải quan về tính hợp pháp của hàng hóa.

Câu 9: Mục tiêu chính của Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa (HS) là gì?

- A. Tăng chi phí và thời gian thông quan hàng hóa
- B. Hài hòa các hệ thống phân loại hàng hóa khác nhau và tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại quốc tế
- C. Xây dựng hệ thống mã hóa hàng hóa riêng cho từng quốc gia
- D. Thống nhất hệ thống thuế quan giữa các nước

Câu 10: Hệ thống HS là gì?

- A. Là một hệ thống phân loại tùy chọn, không bắt buộc áp dụng
- B. Là một phần không thể tách rời của Công ước HS và phải được áp dụng toàn bộ
- C. Là một hệ thống phân loại hàng hóa độc lập với Công ước HS
- D. Là một hệ thống sửa đổi của các quốc gia thành viên để phù hợp nhu cầu

Câu 11: Danh mục HS bao gồm những phần chính nào?

- A. Các quy tắc tổng quát, chú giải pháp lý, danh sách hàng hóa
- B. Danh sách hàng hóa, các định nghĩa, danh mục quốc gia
- C. Các quy tắc tổng quát, danh sách mặt hàng, bảng mã quốc tế
- D. Các chú giải pháp lý, danh sách sản phẩm, bảng điều chỉnh thuế

Câu 12: Quy định về xuất xứ hàng hóa được các quốc gia sử dụng để:

- A. Đẩy mạnh tự do hóa thương mại.
- B. Áp dụng các biện pháp bảo vệ đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.
- C. Thực thi các hiệp định thương mại tự do.
- D. Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong thương mại.

Câu 13: Vai trò nào dưới đây của xuất xứ hàng hóa giúp hàng hóa nhập khẩu hưởng ưu đãi tại nước nhập khẩu?

- A. Kiểm soát ngoại thương.
- B. Xác định mức thuế suất.



- C. Tạo thuận lợi để hưởng ưu đãi thương mại.
- D. Bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Câu 14: Xuất xứ hàng hóa góp phần bảo vệ môi trường bằng cách:

- A. Đảm bảo hàng hóa có chất lượng cao.
- B. Cấm nhập khẩu hàng hóa từ các quốc gia không tuân thủ tiêu chuẩn môi trường.
- C. Khuyến khích thương mại giữa các quốc gia ký kết thỏa thuận FTA.
- D. Đánh giá thị phần quốc gia trên thị trường quốc tế.

Câu 15: Quy tắc xác định xuất xứ hàng hóa được định nghĩa trong Hiệp định quy tắc xuất xứ của WTO là gì?

- A. Các chính sách thương mại để bảo vệ sản xuất nội địa.
- B. Những luật, quy định, quyết định hành chính chung để xác định nước xuất xứ của hàng hóa mà không liên quan đến thỏa thuận thương mại hoặc chế độ thương mại tự chủ có ưu đãi thuế quan.
- C. Các biện pháp kiểm soát mức độ tiếp cận thị trường của nhà xuất khẩu nước ngoài.
- D. Những quy định về hạn ngạch thuế quan đối với hàng nhập khẩu.

Câu 16: Theo Công ước thành lập Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), SHTT bao gồm các quyền nào?

- A. Quyền đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và thiết kế bố trí.
- B. Quyền liên quan đến biểu diễn nghệ thuật, bản ghi âm và chương trình phát sóng.
- C. Quyền đối với nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý và bảo hộ chống cạnh tranh không lành mạnh.
- D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 17: Quyền tác giả và quyền liên quan được hiểu như thế nào?

- A. Quyền đối với sáng chế và kiểu dáng công nghiệp.
- B. Quyền đối với tác phẩm nghệ thuật hoặc chương trình phát sóng.
- C. Quyền đối với giống cây trồng mới được chọn tạo.
- D. Quyền độc quyền sử dụng nhãn hiệu.

Câu 18: Một trong những đặc điểm cơ bản của quyền SHTT là gì?

- A. Được bảo vệ không giới hạn thời gian và không gian.
- B. Chỉ được bảo vệ khi đăng ký tại tất cả các quốc gia.
- C. Có giới hạn về thời gian, không gian và nội dung.
- D. Không cần sự công nhận của pháp luật để phát sinh.

Câu 19: Đối tượng bảo hộ của sáng chế là gì?

- A. Quy trình sản xuất hàng hóa trong lĩnh vực kinh doanh.
- B. Giải pháp kỹ thuật dưới dạng sản phẩm hoặc quy trình có tính mới, trình độ sáng tạo và khả năng áp dụng công nghiệp.
- C. Tên gọi dùng trong kinh doanh để phân biệt chủ thể khác.
- D. Dấu hiệu nhận biết hàng hóa hoặc dịch vụ trên thị trường.



Câu 20: Hội nhập kinh tế quốc tế thúc đẩy thương mại quốc tế phát triển, nhưng tại sao các quốc gia vẫn duy trì các rào cản thương mại?

- A. Để tăng cường xuất khẩu.
- B. Để bảo vệ sản phẩm nội địa và nền sản xuất trong nước.
- C. Để thu hút đầu tư nước ngoài.
- D. Để giảm chi phí nhập khẩu.

Câu 21: Hàng rào phi thuế quan thường bao gồm những biện pháp nào?

- A. Hạn chế số lượng, cấp giấy phép, xây dựng hàng rào kỹ thuật.
- B. Miễn thuế, giảm thuế và trợ giá sản phẩm.
- C. Tăng thuế nhập khẩu và quy định hạn ngạch.
- D. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nước ngoài.

Câu 22: Theo quy định của WTO, quốc gia có thể áp dụng biện pháp kỹ thuật để đạt mục đích nào sau đây?

- A. Tăng cường xuất khẩu hàng hóa.
- B. Bảo vệ sức khỏe con người và môi trường.
- C. Đảm bảo lợi nhuận tối đa cho doanh nghiệp.
- D. Khuyến khích tiêu dùng sản phẩm nhập khẩu.

Câu 23: Hội nhập kinh tế quốc tế mang lại lợi ích gì cho các quốc gia?

- A. Hạn chế thương mại quốc tế.
- B. Phát triển thương mại quốc tế.
- C. Tăng cường hàng rào thương mại.
- D. Giảm áp lực cạnh tranh nội địa.

Câu 24: Vì sao các quốc gia vẫn duy trì các hàng rào thuế quan và phi thuế quan?

- A. Để tăng thu nhập ngân sách nhà nước.
- B. Để đảm bảo chất lượng hàng hóa xuất khẩu.
- C. Để bảo hộ nền sản xuất nội địa.
- D. Để tuân thủ các cam kết quốc tế.

Câu 25. Khoanh tròn phương án đúng trong các trường hợp dưới đây:

Đối với thủ tục hải quan điện tử, trong trường hợp người khai hải quan và cơ quan Hải quan không thống nhất việc lựa chọn tổ chức giám định để xác định tên, mã hàng hóa, thì:

- a. Cơ quan Hải quan lựa chọn tổ chức giám định.
- b. Người khai hải quan lựa chọn tổ chức giám định.
- c. Cả 2 phương án trên.

Câu 26. Hãy khoanh tròn tiêu chí đúng trong các tiêu chí dưới đây:

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp nước ngoài được phép đưa hàng hóa vào Việt Nam để tham dự hội chợ, triển lãm theo hình thức tạm nhập - tái xuất, khi muốn biểu, tặng hoặc bán tại Việt Nam:

- a. Làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa nhập khẩu kinh doanh.
- b. Không phải nộp thuế nhập khẩu.



c. Phải thực hiện theo các quy định hiện hành về chính sách thuế và chính sách mặt hàng.

Câu 27. Khoanh tròn phương án đúng:

Hồ sơ Hải quan đối với hàng hóa XK bao gồm:

- a. Từ khai Hải quan: 02 bản chính.
- b. Hợp đồng mua bán, hợp đồng ủy thác (nếu xuất khẩu ủy thác) 02 bản chính.
- c. Vận tải đơn: 01 bản chính.

Câu 28. Khoanh tròn phương án sai trong các trường hợp dưới đây:

Các hình thức khai báo hải quan đối với hàng hóa XKK hiện hành gồm:

- a. Khai báo bằng tờ khai hải quan.
- b. Khai báo bằng miệng.
- c. Khai báo điện tử.
- d. Miễn khai hải quan.

Câu 29. Khoanh tròn phương án sai trong các trường hợp dưới đây:

Các đối tượng dưới đây là người khai hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu:

- a. Doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa xuất nhập khẩu.
- b. Người được ủy quyền khai hải quan.
- c. Người khai hải quan.
- d. Người khai hải quan.

Câu 30. Khoanh tròn phương án đúng:

Người khai hải quan phải thực hiện các thủ tục sau đây:

- a. Khi khai hải quan.
- b. Khi doanh nghiệp nhập đầy đủ hồ sơ chứng từ cho cơ quan Hải quan.
- c. Khi công chức hải quan tiếp nhận đăng ký và cấp sổ tờ khai hải quan.
- d. Khi thủ tục hải quan hoàn tất.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

<https://dangkydethi.com/>

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015



TỔNG CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THI
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHOA HẢI QUAN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

ĐỀ THI SỐ 82

Câu 1. **Khoanh tròn** phương án sai trong các trường hợp dưới đây:

Người khai hải quan được tự biên chỉnh chứng từ nào khi đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu:

- a. Hợp đồng mua bán hàng hóa.
- b. Giấy phép xuất nhập khẩu hàng hóa đối với hàng hóa xuất nhập khẩu phải có giấy phép.
- c. Hóa đơn thương mại để tính thuế.
- d. Vận tải đơn.

Câu 2. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào không phải là giao dịch mua bán hàng hóa?

- A. Hàng hóa được chuyển nhượng quyền sở hữu từ người bán cho người mua.
- B. Phát cấp và giao dịch chứng từ vận tải.
- C. Chỉ vận chuyển hàng hóa.
- D. Hàng hóa được chuyển nhượng quyền sở hữu từ người bán cho người mua.

Câu 3. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào không phải là giao dịch mua bán hàng hóa?

- A. Công ty A nhập khẩu hàng hóa để kinh doanh nội địa.
- B. Công ty A nhập khẩu hàng hóa để kinh doanh xuất khẩu.
- C. Công ty A ký hợp đồng mua bán 1.000 tấn thép từ đối tác nước ngoài.
- D. Công ty A nhập khẩu nguyên liệu sản xuất và thành toán bán bộ cho đối tác.

Câu 4. Vì sao giao dịch giữa Công ty May Nhà Bè (Việt Nam) và Công ty Mitsui (Nhật Bản) không được coi là giao dịch mua bán hàng hóa?

- A. Vì Công ty May Nhà Bè không thanh toán tiền hàng hóa.
- B. Vì Công ty Mitsui chỉ thuê gia công và giữ quyền sở hữu toàn bộ hàng hóa.
- C. Vì không có hoạt động xuất khẩu hàng hóa từ Việt Nam sang Nhật Bản.
- D. Vì không có hợp đồng bằng văn bản giữa hai bên.

Câu 5. Điều kiện đầu tiên để áp dụng phương pháp trị giá giao dịch là gì?

- A. Hàng hóa phải có giấy phép nhập khẩu từ Bộ Công Thương.
- B. Người mua không bị hạn chế quyền định đoạt hoặc sử dụng hàng hóa sau khi nhập khẩu, ngoại trừ các hạn chế hợp pháp.
- C. Hàng hóa phải được mua từ các quốc gia không thuộc danh sách cấm vận.
- D. Người mua phải có thỏa thuận ký gởi hàng hóa với người bán.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



Câu 6: Trong trường hợp nào giao dịch không đủ điều kiện áp dụng trị giá giao dịch?

- A. Người mua không được tái xuất hàng hóa sang một quốc gia bị cấm vận.
- B. Người mua không được hoàn quyền sử dụng hàng hóa theo yêu cầu của người bán.
- C. Người mua phải xin giấy phép nhập khẩu trước khi đưa hàng vào Việt Nam.
- D. Người mua bị hạn chế bán hàng hóa tại khu vực miền Bắc Việt Nam.

Câu 7: Khi nào hàng hóa không được xác định trị giá theo phương pháp trị giá giao dịch?

- A. Khi giao dịch mua bán độc lập và không có thỏa thuận nào khác.
- B. Khi giá hàng hóa phụ thuộc vào số lượng của một mặt hàng khác trong giao dịch.
- C. Khi không có hóa đơn chính thức kèm theo giao dịch.
- D. Khi trị giá hàng hóa nhập khẩu không thể xác định chính xác theo quy định pháp luật.

Câu 8: Trong ví dụ về Công ty Điện máy Top Care, tại sao là hàng 1.000 chiếc LCD không được xác định trị giá theo phương pháp trị giá giao dịch?

- A. Vì giá bán không được ghi cụ thể trong hợp đồng.
- B. Vì Công ty Điện máy Top Care không đồng ý mua đầu máy DVD ở bên.
- C. Vì giá trị hàng hóa không được ghi rõ trong hợp đồng.
- D. Vì giá trị hàng hóa không được ghi rõ trong hóa đơn.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 9: Quy tắc 4 trong Danh mục HS liên quan đến điều gì?

- A. Phân loại theo trị giá hàng hóa
- B. Phân loại ở cấp Nhóm (4 chữ số)
- C. Phân loại ở cấp Phân nhóm (6 chữ số)
- D. Xác định các mặt hàng đặc biệt

Câu 11: Điểm khác biệt giữa chủ giá định nghĩa và chủ giá định hướng là gì?

- A. Chủ giá định nghĩa giá thích nhất định, chủ giá định hướng hướng dẫn phân loại hàng hóa cụ thể
- B. Chủ giá định nghĩa liệt kê các mặt hàng cụ thể, chủ giá định hướng nêu phạm vi áp dụng
- C. Chủ giá định nghĩa áp dụng bất buộc, chủ giá định hướng chỉ mang tính tự chọn
- D. Chủ giá định nghĩa mô tả hàng hóa, chủ giá định hướng cung cấp các quy tắc pháp lý



Câu 12: Vai trò của dấu phẩy (,) trong Danh mục HS là gì?

- A. Phân biệt cùng hàng hoặc tiểu chỉ mô tả trong một loại các mặt hàng được liệt kê.
- B. Phân tách các thành phần độc lập nhau trong mô tả hàng hóa.
- C. Kết thúc mô tả của một Nhóm hàng trong Danh mục HS.
- D. Liệt kê các mặt hàng hoặc tiểu chỉ chi tiết hơn sau dấu hai chấm.

Câu 13: Quy tắc xuất xứ có vai trò gì trong thương mại quốc tế?

- A. Tăng hiệu quả phân bổ nguồn lực và bản vẽ thị trường nội địa.
- B. Tạo điều kiện cho các nhà sản xuất thương mại tự do.
- C. Là công cụ thực tập của chính sách trợ cấp và hỗ trợ xuất khẩu.
- D. Xác định giá trị thị trường của hàng hóa nhập khẩu.

Câu 14: Quy tắc xuất xứ ưu đãi được định nghĩa như thế nào?

- A. Các quy định về việc kiểm soát xuất nhập khẩu hàng hóa.
- B. Các điều kiện và quyết định hành chính nhằm xác định hàng hóa đủ điều kiện để được hưởng ưu đãi thuế quan.
- C. Hệ thống luật pháp quốc gia nhằm bảo vệ sản xuất nội địa.
- D. Các chính sách cấm nhập khẩu hàng hóa từ các nước không thuộc GATT 1994.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 15: Hàng hóa nào sau đây được ưu đãi thuế quan khi nhập khẩu?

- A. Các sản phẩm được chế biến từ nguyên vật liệu nhập khẩu.
- B. Các cây trồng được thu hoạch tại quốc gia cụ thể, như lúa và ngô.
- C. Các sản phẩm được lắp ráp từ các bộ phận nhập khẩu.
- D. Các sản phẩm đồng gỗ và da nhân tại quốc gia xuất khẩu.

Câu 17: Thời hạn bảo hộ của bằng độc quyền sáng chế là bao lâu?

- A. 5 năm kể từ ngày cấp và không được gia hạn.
- B. 10 năm kể từ ngày cấp và có thể gia hạn thêm 5 năm.
- C. 20 năm kể từ ngày nộp đơn đăng ký.
- D. Không có thời hạn bảo hộ cụ thể.

Câu 18: Điểm đặc biệt trong căn cứ xác lập quyền độc với tên thương mại là gì?

- A. Cần đăng ký tại cơ quan quản lý Nhà nước.
- B. Quyền được cấp sau khi khai thác thương mại lần đầu.
- C. Quyền được xác lập tự động mà không cần đăng ký.
- D. Cần có văn bằng bảo hộ từ Cục Sở hữu trí tuệ.



Câu 18: Đối tượng nào dưới đây KHÔNG thuộc quyền tác giả được bảo hộ?

- A. Tác phẩm văn học và khoa học.
- B. Tác phẩm kiến trúc và kỹ thuật ứng dụng.
- C. Thiết kế bố trí mạch tích hợp.
- D. Chương trình máy tính và sưu tập dữ liệu có tính nguyên gốc.

Câu 19: Thời hạn bảo hộ đối với tác phẩm nhiếp ảnh là bao lâu kể từ khi được công bố lần đầu tiên?

- A. 25 năm.
- B. 50 năm.
- C. 75 năm.
- D. 100 năm.

Câu 21: Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại của WTO cho phép quốc gia áp dụng biện pháp nào?

- A. Tăng thuế đối với hàng nhập khẩu.
- B. Ngăn ngừa hoạt động gian lận trong thương mại.
- C. Loại bỏ tất cả các rào cản thương mại.
- D. Bất biến sử dụng hàng hóa nội địa.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

- A. Để tăng khả năng cạnh tranh nội địa.
- B. Để đảm bảo từ hàng không bị từ chối nhập khẩu.
- C. Để giảm chi phí vận chuyển.
- D. Để tránh các yêu cầu về chất lượng hàng hóa.

Câu 24: Biện pháp bảo vệ thương mại tạm thời phổ biến nhất được sử dụng là gì?

- A. Biện pháp tự vệ.
- B. Chống trợ cấp.
- C. Chống bán phá giá.
- D. Hạn chế đầu tư nước ngoài.

Câu 25: Chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam bao gồm việc:

- A. Kiểm soát bộ hàng hóa nhập khẩu.
- B. Ban hành danh mục hàng hóa phải kiểm tra chất lượng.
- C. Chỉ áp dụng thuế quan đối với hàng hóa nhập khẩu.
- D. Miễn thuế hoàn bộ hàng hóa xuất khẩu.

Câu 26: Khoản tiền phạt trong các trường hợp dưới đây:



Trong trường hợp công chức hải quan từ chối tiếp nhận tờ khai hải quan, công chức hải quan phải thông báo bằng phiếu yêu cầu nghiệp vụ, vì là người ký thông báo này:

- a. Lãnh đạo chi cục kỹ.
- b. Lãnh đạo đội trực tiếp phụ trách.
- c. Đại công chức kỹ trực tiếp.
- d. Tất cả các trường hợp trên.

Câu 27. Khi xét trên phương án sai trong các quy định dưới đây:

Nguyên tắc tiến hành thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan

- a. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh phải được làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan, vận chuyển đúng tuyến đường, quá cửa khẩu theo quy định của pháp luật.
- b. Hàng hóa, phương tiện vận tải được thông quan sau khi đã làm thủ tục hải quan.
- c. Thủ tục hải quan phải được thực hiện công khai, nhanh chóng, thuận tiện và theo đúng quy định của pháp luật.
- d. Người khai hải quan phải đáp ứng yêu cầu quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Người khai hải quan có nghĩa vụ đối với cơ quan Hải quan

- a. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự xác thực của nội dung tờ khai báo và các chứng từ đã nộp, xuất trình.
- b. Lưu trữ hồ sơ hải quan và các chứng từ liên quan trong vòng 5 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan.
- c. Thực hiện các quy định và yêu cầu của cơ quan Hải quan theo quy định của pháp luật.
- d. Nộp thuế và các nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Câu 28. Hãy khoanh tròn một tiêu chí sai trong các quy định dưới đây:

Hàng hóa xuất nhập khẩu của doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật thì tuần được miễn kiểm tra hải quan.

- a. Đúng
- b. Sai



TỔNG CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THI
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHẨU HẢI QUAN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

ĐỀ THI SỐ 83

Câu 81. Hải quan trên tàu chỉ sai trong các quy định dưới đây:
Thời hạn làm thủ tục hải quan đối với hàng nhập khẩu là 30 ngày kể từ ngày hàng về đến cửa khẩu, nếu sau 30 ngày chưa làm thủ tục thì:

- a. Doanh nghiệp phải tái xuất hàng.
- b. Được làm thủ tục nếu có văn bản đề nghị.
- c. Được làm thủ tục sau khi bị xử lý vi phạm.
- d. Các phương án trên đều sai.

Câu 82. Hải quan trên tàu chỉ sai trong các quy định dưới đây:

Trong trường hợp người mua và người bán có mối quan hệ đặc biệt thì:

A. Người mua và người bán phải kê khai báo cáo mối quan hệ đặc biệt.

B. Người mua và người bán phải kê khai báo cáo mối quan hệ đặc biệt và được chứng minh phù hợp.

C. Khi kê khai và không bị ảnh hưởng bởi mối quan hệ đặc biệt và được chứng minh phù hợp.

D. Khi kê khai và không bị ảnh hưởng bởi mối quan hệ đặc biệt và được chứng minh phù hợp.

Câu 83. Khi mua và bán hàng hóa, người mua và người bán phải kê khai báo cáo mối quan hệ đặc biệt và được chứng minh phù hợp.

A. Người mua và người bán phải kê khai báo cáo mối quan hệ đặc biệt.

B. Người mua và người bán phải kê khai báo cáo mối quan hệ đặc biệt và được chứng minh phù hợp.

C. Khi kê khai và không bị ảnh hưởng bởi mối quan hệ đặc biệt và được chứng minh phù hợp.

D. Khi kê khai và không bị ảnh hưởng bởi mối quan hệ đặc biệt và được chứng minh phù hợp.

Câu 84. Trong các trường hợp sau, trường hợp nào KHÔNG được xem là mối quan hệ đặc biệt giữa người mua và người bán?

A. Người mua và người bán đều là một bên thứ ba kiểm soát.

B. Người mua và người bán cùng là thành viên hợp danh, góp vốn kinh doanh.

C. Người mua và người bán cùng sở hữu quyền biểu quyết dưới 1% cổ phần lẫn nhau.

D. Người mua và người bán có mối quan hệ gia đình như vợ chồng.

Câu 85. Theo quy định, giá thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán của hàng nhập khẩu bao gồm:

A. Chỉ các khoản tiền ghi trên hóa đơn.

B. Các khoản tiền tăng và giảm trị giá, bao gồm cả các khoản trả trước và thanh toán gần tiếp.



- C. Các khoản chi phí phát sinh sau khi hàng nhập khẩu về Việt Nam.
D. Chỉ các khoản tiền thanh toán trực tiếp từ người mua đến người bán.

Câu 66: Khoản thanh toán gần tiếp trong trị giá hải quan được hiểu là:

- A. Số tiền thanh toán trực tiếp từ người mua đến người bán.
B. Số tiền mà người mua trả thay người bán cho bên thứ ba theo yêu cầu của người bán.
C. Các khoản chiết khấu giảm giá của hàng nhập khẩu.
D. Các chi phí phát sinh sau khi hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam.

Câu 67: Ví dụ nào sau đây thể hiện khoản thanh toán trước (khoản trả trước) cho hàng nhập khẩu?

- A. Người mua trả toàn bộ giá trị ở hàng sau khi nhận hàng.
B. Người mua ứng trước 25.000 USD để hỗ trợ sản xuất trước khi nhận hàng, và hóa đơn chi phí sẽ tính còn lại là 75.000 USD.
C. Người mua ký quỹ tại ngân hàng nhưng chưa chuyển tiền cho người bán.
D. Người mua thanh toán các chi phí vận chuyển sau khi hàng đã về Việt Nam.

Câu 68: Điều kiện để cơ quan hải quan chấp nhận khoản chiết khấu (giảm giá) là:

- A. Khoản chiết khấu phải có liên quan gần tiếp đến ở hàng.
B. Khoản chiết khấu phải có khả năng định lượng và có chứng từ chứng minh.
C. Khoản chiết khấu phải được tính trong giá hóa đơn phải cộng thêm vào.
D. Tất cả các khoản chiết khấu đều phải áp dụng, dù có chứng từ hay không.

Câu 69: Cơ quan hải quan không chấp nhận khoản chiết khấu?

- A. Tất cả các khoản chiết khấu giảm giá của hàng nhập khẩu.
B. Khoản chiết khấu giảm giá của hàng nhập khẩu.
C. Khoản chiết khấu giảm giá của hàng nhập khẩu.
D. 2 hình thức chiết khấu: cấp độ thương mại và thanh toán trước.

Câu 70: Nguyên tắc nào sau đây là bất đúng khi tính toán các khoản đầu chính?

- A. Khoản đầu chính phải có liên quan gần tiếp đến ở hàng.
B. Khoản đầu chính phải có khả năng định lượng và có chứng từ chứng minh.
C. Khoản đầu chính đã được tính trong giá hóa đơn phải cộng thêm vào.
D. Tất cả các khoản đầu chính đều phải áp dụng, dù có chứng từ hay không.

Câu 71: Dấu hai chấm (:) trong Danh mục HS được sử dụng để làm gì?

- A. Phân tách các mặt hàng độc lập nhau.
B. Kết thúc phạm vi mô tả một Nhóm hàng.
C. Liệt kê một loại các mặt hàng hoặc tiêu chí chi tiết hơn.
D. Phân biệt các tiêu chí mô tả hàng hóa trong một Nhóm.

Câu 72: Quy tắc 1 của sáu quy tắc phân loại hàng hóa quy định điều gì?

- A. Các loại hàng bị ở cùng hàng hóa.
B. Nội dung của Nhóm hàng và chi phí liên quan.



- C. Chất lượng hàng hóa dựa trên độ bền.
- D. Việc phân loại hàng hóa dựa trên giá trị thị trường.

Câu 13: Theo Quy tắc 1, việc phân loại hàng hóa trước tiên được xác định dựa trên điều nào sau đây?

- A. Tên của Phần, Chương hoặc Phần chương.
- B. Nội dung của từng nhóm và chủ đề liên quan.
- C. Quy tắc 2, 3, 4 và 5.
- D. Mục đích sử dụng hàng hóa.

Câu 14: Hàng hóa có xuất xứ không thuần túy được công nhận xuất xứ của quốc gia nào?

- A. Quốc gia cung cấp nguyên liệu chính cho sản phẩm.
- B. Quốc gia nơi sản phẩm được vận chuyển lần đầu tiên.
- C. Quốc gia thực hiện gia công hoặc chế biến cuối cùng.
- D. Quốc gia nhập khẩu sản phẩm.

Câu 15: Khái niệm "chuyển đổi cơ bản" được hiểu là gì?

- A. Quá trình thay đổi mã số HS của hàng hóa.
- B. Quá trình làm hàng hóa thay đổi căn bản về đặc tính tự nhiên, giá trị kinh tế và sử dụng.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 16: Trong tiêu chí thay đổi mã số HS của hàng hóa, cấp độ chương được hiểu là gì?

- A. Các nguyên liệu có xuất xứ khác được chuyển đổi mã số HS từ phần nhóm này sang phần nhóm khác.
- B. Các nguyên liệu có xuất xứ khác được chuyển đổi mã số HS từ phần nhóm này sang chương khác.

C. Các nguyên liệu có xuất xứ khác được chuyển đổi mã số HS từ phần nhóm này sang phần nhóm khác.

- D. Các nguyên liệu không cùng xuất xứ được thay đổi hoàn toàn quy trình sản xuất.

Câu 17: Tỷ lệ hàm lượng nội địa (RVC: Regional Value Content) có thể tập cận theo mấy cách?

- A. Một cách tập cận duy nhất.
- B. Hai cách trực tiếp và gián tiếp.
- C. Ba cách: thay đổi mã số, giá trị gia tăng, và tiêu chuẩn khác.
- D. Không có cách tập cận cụ thể.

Câu 18: Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (BHTT) bao gồm những nội dung nào?

- A. Ban hành các quy định của pháp luật, cấp văn bằng bảo hộ và xử phạt vi phạm.
- B. Cấp văn bằng bảo hộ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, và xử lý hành chính.
- C. Ban hành các quy định pháp luật, cấp văn bằng bảo hộ, và bảo vệ quyền lợi hợp pháp.
- D. Xây dựng pháp luật, cấp giấy chứng nhận và giải quyết tranh chấp.



Câu 18: Cơ chế tự bảo vệ của chủ thể quyền SHTT bao gồm biện pháp nào sau đây?

- A. Tự bảo vệ bằng cách yêu cầu cơ quan Nhà nước xử lý hành vi xâm phạm.
- B. Sử dụng biện pháp công nghệ để ngăn ngừa hành vi xâm phạm và yêu cầu chấm dứt hành vi.
- C. Chỉ định một tổ chức để xử lý tranh chấp thay mặt mình.
- D. Ủy quyền cho cơ quan công quyền thực hiện các biện pháp cần thiết.

Câu 20: Theo quy định pháp luật, các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ được thực hiện dưới các hình thức nào?

- A. Dân sự, hành chính, hình sự
- B. Tạm dừng, kiểm tra, kiểm soát
- C. Chỉ áp dụng biện pháp dân sự và hành chính
- D. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ chỉ bằng biện pháp hình sự

Câu 21: Biện pháp khẩn cấp tạm thời trong biện pháp dân sự được Tòa án áp dụng bao gồm nội dung nào?

- A. Phạt tiền từ 50 triệu đến 500 triệu đồng
- B. Thu giữ, kê biên, niêm phong hàng hóa bị nghi ngờ xâm phạm
- C. Cấm đoán chiếm dụng và hoạt động kinh doanh
- D. Phạt tù từ 01 năm đến 03 năm

Câu 22: Ai có thẩm quyền quyết định việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời?

- A. Bộ Tài chính.
- B. Bộ Công Thương.
- C. Chính phủ.
- D. Quốc hội.

Câu 23: Hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành được quản lý theo hình thức nào?

- A. Miễn phí giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu.
- B. Quy định đầu vào, tiêu chuẩn hoặc cấp giấy phép.
- C. Không yêu cầu bất kỳ thủ tục nào.
- D. Chỉ cần thông báo với Hải quan.

Câu 24: Hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng phải kiểm tra chất lượng sẽ được thông quan khi:

- A. Được cơ quan Hải quan xác nhận.
- B. Cơ quan kiểm tra chất lượng thông báo kết quả đạt yêu cầu.
- C. Người nhập khẩu tự xác nhận chất lượng.
- D. Không cần kiểm tra chất lượng.

Câu 25: Trong trường hợp cần thiết, ai có quyền quyết định xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc danh mục cấm?

- A. Bộ Công Thương.
- B. Thủ tướng Chính phủ.
- C. Bộ Tài chính.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



B. Tổng cục Hải quan.

Câu 26: Khi hàng hóa nhập khẩu phải kiểm dịch, nguyên tắc áp dụng trong thủ tục hải quan là gì?

- A. Miễn toàn bộ kiểm tra đối với hàng quá cảnh.
- B. Chỉ được thông quan khi có giấy chứng nhận kiểm dịch.
- C. Không yêu cầu giấy phép kiểm dịch.
- D. Tạm thời lưu thông trước khi kiểm tra.

Câu 27: Hàng khoáng sản tiêu chí dùng trong các quy định dưới đây:

Đầu vào hàng hóa kinh doanh theo phương thức tạm nhập - tái xuất thì một số hàng tạm nhập có thể:

- a. Được chia thành nhiều lần tái xuất.
- b. Không được chia thành nhiều lần tái xuất.
- c. Cả 02 phương án trên.

Câu 28: Trong số các trường hợp dưới đây thì trường hợp nào không quy định phải lấy mẫu của hàng nhập khẩu:

- a. Người khai hải quan có yêu cầu lấy mẫu để phục vụ khai hải quan.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 30: Khi đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu kinh doanh tại cửa khẩu, người khai hải quan được phép nộp các chứng từ trong bộ hồ sơ hải quan, thẩm quyền quyết định được nộp chứng từ thuộc:

- a. Công chức tiếp nhận tờ khai.
- b. Lãnh đạo Đội tiếp nhận tờ khai.
- c. Lãnh đạo Chi cục nơi làm thủ tục.
- d. Lãnh đạo Cục Hải quan tỉnh, thành phố.



TỔNG CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THÈ
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHU HẢI QUAN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

ĐỀ THI SỐ 04

Câu 01: Hãy khoanh tròn tiêu chí sai trong các quy định dưới đây:
Trong trường hợp vi tỷ do nào đó, công chức hải quan không chấp nhận đăng ký tờ khai hải quan, công chức hải quan phải làm việc nào sau:

- a. Báo cáo Lãnh đạo chỉ cục.
- b. Báo cáo Lãnh đạo đội trực tiếp phụ trách.
- c. Thông báo trực tiếp tỷ do cho người khai hải quan bằng phiếu yêu cầu nghiệp vụ.
- d. Cả 3 phương án trên.

Câu 02: Hãy khoanh tròn tiêu chí sai trong các quy định dưới đây:

- a. Hàng nhập được trình bày trên tờ khai hải quan và được kiểm tra thực tế tại kho.
- b. Hàng nhập được trình bày trên tờ khai hải quan và được kiểm tra thực tế tại kho.
- c. Hàng nhập được trình bày trên tờ khai hải quan và được kiểm tra thực tế tại kho.
- d. Cả 3 trường hợp trên.

Câu 03: Khi nào tiền hoa hồng bán hàng được coi là một khoản điều chỉnh vào trị giá lô hàng?

- a. Khi tiền hoa hồng do người bán trả cho đại lý mua hàng.
- b. Chủ hàng có đơn gửi người gửi hàng và được sự đồng ý.
- c. Chủ hàng phải có đơn gửi cả Chi cục Hải quan và người gửi hàng.

Câu 04: Khi nào tiền hoa hồng bán hàng được coi là một khoản điều chỉnh vào trị giá lô hàng?

- A. Khi tiền hoa hồng do người bán trả cho đại lý mua hàng.
- B. Khi tiền hoa hồng do người mua thay mặt người bán trả cho đại lý bán hàng.
- C. Khi tiền hoa hồng do người mua trả cho đại lý mua hàng.
- D. Khi tiền hoa hồng được ghi rõ tiền hoa hồng thanh toán của người bán.

Câu 05: Phí môi giới thường áp dụng trong trường hợp nào sau đây?

- A. Các giao dịch mua bán có giá trị cao như máy móc và xe cộ.
- B. Các giao dịch mua bán hàng hóa đặc thù như lúa gạo, cà phê, vàng dầu.
- C. Các giao dịch có liên quan đến đại lý bán hàng thay mặt người mua.
- D. Các giao dịch không có hợp đồng giữa người bán và người mua.

Câu 06: Bao bì chuyển dụng được coi là một khoản điều chỉnh vào trị giá giao dịch khi nào?

- A. Khi bao bì chuyển dụng là một phần trong giá hóa đơn.



- B. Khi bao bì chuyển dụng được phân loại vào cùng mã số HS với hàng hóa.
C. Khi bao bì chuyển dụng là loại sử dụng nhiều lần.
D. Khi bao bì chuyển dụng không có chứng từ tái chế liên quan.

Câu 87: Các chi phí nào sau đây KHÔNG được tính vào chi phí đóng gói hàng hóa?

- A. Chi phí mua vật liệu đóng gói.
B. Chi phí vận chuyển nguyên vật liệu đến nơi đóng gói.
C. Chi phí thuê container sử dụng nhiều lần để chuyển chở hàng hóa.
D. Chi phí nhân công trực tiếp tham gia đóng gói.

Câu 88: Chi phí nhân công đóng gói bao gồm những khoản nào?

- A. Tiền thù lao cho công nhân, chi phí ăn, ở và đi lại liên quan đến việc đóng gói.
B. Tiền mua vật liệu đóng gói và vận chuyển đến nơi đóng gói.
C. Tiền thù lao cho công nhân và chi phí sửa chữa bao bì.
D. Tiền thuê container và chi phí vận chuyển hàng hóa.

Câu 89: Các khoản trợ giúp được coi là khoản điều chỉnh vào trị giá giao dịch khi nào?

- A. Khi các khoản trợ giúp đã được tính vào giá hóa đơn.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 10: Khi sản phẩm trị giá các khoản trợ giúp, cần bao gồm:

- A. Chi phí vận chuyển khoản trợ giúp đến địa điểm sản xuất.
B. Các khoản thuế đã được hoàn lại.
C. Chi phí vận chuyển sản phẩm cuối cùng đến cảng nhập khẩu.
D. Các chi phí không liên quan đến quá trình sản xuất.

Câu 12: Quy tắc nào áp dụng riêng cho việc phân loại các loại bao bì đi cùng hàng hóa?

- A. Quy tắc 3(a).
B. Quy tắc 3(a).
C. Quy tắc 6.
D. Quy tắc 2(b).

Câu 13: Theo Quy tắc 2(a), một mặt hàng chưa hoàn chỉnh hoặc chưa hoàn thiện được phân loại vào Nhóm nào?

- A. Nó có kích thước lớn hơn hàng hóa hoàn chỉnh.
B. Nó có đặc trưng cơ bản của hàng hóa hoàn chỉnh hoặc hoàn thiện.



- C. Nó có giá trị kinh tế cao hơn hàng hóa hoàn chỉnh.
D. Nó được nhập khẩu theo hình thức hoàn trả.

Câu 14: Quy tắc 20c áp dụng khi:

- A. Nội dung của nhóm hoặc các chỉ giả Phần hoặc Chương không có yêu cầu nào khác.
B. Các sản phẩm được làm hoàn toàn từ một nguyên liệu duy nhất.
C. Các sản phẩm chỉ được sản xuất từ nguyên liệu tại chỗ.
D. Các sản phẩm không thể lắp ráp thành sản phẩm hoàn chỉnh.

Câu 15: Tiêu chí về các hoạt động sản xuất hoặc chế biến định giá hàng hóa dựa trên:

- A. Việc thay đổi mã số phân loại hàng hóa.
B. Quá trình hàng hóa trải qua một mức độ sản xuất hoặc chế biến nhất định.
C. Giá trị gia tăng của hàng hóa sau chế biến.
D. Khả năng xuất khẩu hàng hóa qua nhiều quốc gia.

Câu 16: Quy tắc vận chuyển thẳng yêu cầu hàng hóa phải:

- A. Được sản xuất hoàn toàn tại quốc gia xuất khẩu.
B. Được vận chuyển qua lãnh thổ nước của nước đi sau khi

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 18: Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa là gì?

- A. Một văn bản quy định giá trị của hàng hóa.
B. Một văn bản xác định nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa.
C. Một thỏa thuận thương mại giữa các quốc gia.
D. Một giấy phép nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài.

Câu 19: Trong biện pháp kiểm soát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, chủ thể quyền sở hữu trí tuệ cần làm gì để tạm dừng thủ tục hải quan?

- A. Nộp yêu cầu bằng văn bản và cung cấp khoản tiền đảm bảo.
B. Khấu kiện quyết định của cơ quan Hải quan.
C. Tham gia trực tiếp vào kiểm tra, giám sát hàng hóa.
D. Phối hợp với cơ quan Hải quan để tiêu hủy hàng giả.

Câu 20: Một hành vi được coi là xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) khi nào?

- A. Khi đối tượng bị xâm sát thuộc phạm vi bảo hộ quyền SHTT.
B. Khi hành vi xảy ra trên mạng Internet.



- C. Khi người thực hiện hành vi là chủ sở hữu quyền SHTT.
D. Khi không có yếu tố xâm phạm trong đối tượng bị xem xét.

Câu 21: Cơ quan hải quan có trách nhiệm gì khi xác định xâm phạm quyền SHTT đối với hàng hóa nhập khẩu?

- A. Đưa hàng hóa ra thị trường.
B. So sánh đối tượng bị nghi ngờ với văn bằng bảo hộ.
C. Bất gô hàng hóa ngay lập tức.
D. Chỉ định người sở hữu quyền SHTT mới.

Câu 22: Một sản phẩm được coi là xâm phạm quyền đối với sáng chế khi nào?

- A. Khi sản phẩm trùng hoặc tương đương với sản phẩm thuộc phạm vi bảo hộ sáng chế.
B. Khi sản phẩm được sản xuất người phạm vi Việt Nam.
C. Khi sản phẩm không thuộc quy trình bảo hộ sáng chế.
D. Khi sản phẩm không liên quan đến bằng độc quyền sáng chế.

Câu 23: Những mặt hàng nào sau đây thuộc danh mục cấm xuất khẩu tại Việt Nam?

- A. Vật liệu vũ khí hạt nhân.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 24: Các loại vũ khí, chất nổ, chất phóng xạ, chất độc và hàng cấm tại Việt Nam?

- A. Chất nổ, chất phóng xạ, chất độc, chất cấm.
B. Các loại vũ khí, chất nổ, chất phóng xạ, chất độc.
C. Chất nổ, chất phóng xạ, chất độc, chất cấm.
D. Sản phẩm nghệ thuật không có nội dung chính trị.

Câu 25: Đối với danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu, loại phương tiện nào được phép nhập khẩu dù có tùy là sản phẩm?

- A. Xe ô tô chở khách.
B. Xe quét đường, tưới đường.
C. Xe máy hai bánh có.
D. Ô tô cứu thương.

Câu 26: Hóa chất độc thuộc Bảng I trong Công ước Cấm vũ khí hóa học có thể được sử dụng với điều kiện nào sau đây?

- A. Được phép của Thủ tướng Chính phủ cho mục đích đặc biệt.
B. Được sử dụng trong các ngành công nghiệp hóa chất phát triển.
C. Sử dụng cho mục đích cá nhân với giấy phép đặc biệt.
D. Xuất khẩu tự do trong khu vực ASEAN.

Câu 27: Hàng dệt may xuất khẩu vào các thị trường nào cần có giấy phép xuất khẩu?

- A. Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc.



- B. Mỹ, Nhật Bản, EU
- C. Trung Quốc, Mỹ, EU
- D. Nhật Bản, Hàn Quốc, EU

Câu 28. Hãy khoanh tròn tiêu chí đúng trong các quy định dưới đây:
Sau khi có kết quả giám định của tổ chức giám định do cơ quan Hải quan chỉ định, nếu người khai hải quan không đồng ý thì:
a. Người khai hải quan tiếp tục đi giám định độc lập ở tổ chức giám định khác.
b. Khẩu nại theo quy định của pháp luật.
c. Công cơ quan Hải quan đi giám định lần 2.

Câu 29. Khoanh tròn phương án sai:
Việc lấy mẫu hàng hóa nhập khẩu thực hiện trong các trường hợp sau:
a. Người khai Hải quan có yêu cầu lấy mẫu phục vụ việc khai báo Hải quan
b. Hàng phải lấy mẫu theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước.
c. Hàng hóa nhập khẩu phải lấy mẫu để theo dõi cho các lần nhập khẩu sau

Câu 30. Hãy khoanh tròn tiêu chí sai trong các quy định dưới đây:
Hàng hóa nhập khẩu được miễn thuế trong các trường hợp sau:

- a. Hàng xuất khẩu có thuế suất ưu đãi đặc biệt
- b. Hàng nhập khẩu của người nước ngoài
- c. Hàng nhập khẩu của người nước ngoài
- d. Hàng nhập khẩu của người nước ngoài

Đánh giá pháp luật và pháp lý

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

<https://dangkydethi.com/>

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015



TỔNG CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THI
CẤP CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ
KHAI HẢI QUAN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

ĐỀ THI SỐ 85

Câu 81. Hãy khoanh tròn tiêu chí sai trong các quy định dưới đây:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

- Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; vật dụng trên phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.
- Phương tiện vận tải đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường biển, đường sông xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng.
- Mọi hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp.

Câu 82. Hãy khoanh tròn tiêu chí sai trong các quy định dưới đây:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:

Theo quy định của Luật Hải quan, đối tượng phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát của hải quan bao gồm:



Câu 86: Trường hợp nào KHÔNG phải cộng tiền bán quyền, phí giấy phép vào trị giá giao dịch?

- A. Phí liên quan đến quyền tài sản xuất hàng hóa nhập khẩu tại Việt Nam.
- B. Phí liên quan trực tiếp đến hàng hóa nhập khẩu đang được xác định trị giá.
- C. Phí mà người mua phải thanh toán gần tiếp như một điều kiện của việc bán hàng hóa.
- D. Phí chưa được tính trong giá thực thanh toán hoặc sẽ phải thanh toán.

Câu 87: Điều kiện nào khiến tiền bán quyền được miễn trừ khỏi trị giá giao dịch?

- A. Khi không có chứng từ chứng minh khoản phí này.
- B. Khi được trả trực tiếp cho người bán hàng hóa nhập khẩu.
- C. Khi đã được ghi trong hợp đồng thương mại hoặc hóa đơn thanh toán.
- D. Khi nó liên quan đến việc phân phối hoặc bán lại hàng hóa tại Việt Nam.

Câu 88: Chi phí vận tải, bốc xếp, chuyển hàng cần phải cộng vào trị giá giao dịch khi nào?

- A. Khi người bán trả chi phí này trực tiếp cho người vận tải.
- B. Khi người mua trả chi phí vận tải từ địa điểm giao hàng của người bán đến địa điểm nhận hàng của người mua.
- C. Khi người mua trả chi phí vận tải từ địa điểm giao hàng của người bán đến địa điểm nhận hàng của người mua.
- D. Khi người mua trả chi phí vận tải từ địa điểm giao hàng của người bán đến địa điểm nhận hàng của người mua.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 89: Điều kiện nào sau đây KHÔNG đúng khi xác định trị giá hải quan của hàng hóa **gồng hết**?

- A. Hàng hóa **gồng hết** phải cũng được xuất ở một nước bất kỳ cùng một công ty.
- B. Hàng hóa **gồng hết** phải được xuất khẩu cùng thời gian với tờ hàng đang xác định.
- C. Hàng hóa **gồng hết** phải có cùng màu sắc và kiểu dáng với tờ hàng đang xác định.
- D. Hàng hóa **gồng hết** phải có cùng cấp độ thương mại và phương thức vận chuyển.

Câu 90: Phương pháp trị giá giao dịch của hàng nhập khẩu sẽ KHÔNG được áp dụng trong trường hợp nào sau đây?

- A. Hàng hóa nhập khẩu là quà biếu, quà tặng.
- B. Hàng hóa được xuất khẩu từ các quốc gia khác nhau.
- C. Hàng hóa được khai báo đầy đủ về trị giá giao dịch.
- D. Giao dịch mua bán diễn ra giữa các bên không có mối quan hệ đặc biệt.



Câu 12: Hàng hóa nào sau đây được coi là giống hệt với hàng hóa nhập khẩu?

- A. Hàng hóa có chất lượng tương đương nhưng khác hoàn toàn về mục đích sử dụng.
- B. Hàng hóa có bề ngoài khác biệt nhẹ nhưng không ảnh hưởng đến giá trị.
- C. Hàng hóa được sản xuất ở các quốc gia khác nhau nhưng cùng một thương hiệu.
- D. Hàng hóa có các tính năng, vật liệu cấu thành và xuất xứ khác nhau.

Câu 13: Theo quy tắc **Quy**, một hàng hóa sẽ được phân loại vào nhóm nào?

- A. Nhóm có mức độ thuế suất.
- B. Nhóm có mức độ ưu đãi, mang tính đặc trưng nhất.
- C. Nhóm có thứ tự đánh số cao nhất.
- D. Nhóm có giá trị hàng hóa cao hơn.

Câu 14: Trong trường hợp hàng hóa không thể phân loại được theo quy tắc **Quy** và **BH**, thì hàng hóa sẽ được phân loại như thế nào theo quy tắc **Quy**?

- A. Phân loại vào nhóm có mức độ thuế suất nhất.
- B. Phân loại vào nhóm có giá trị thấp nhất.
- C. Phân loại vào nhóm cuối cùng theo thứ tự đánh số.
- D. Phân loại vào nhóm có chất liệu chính.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 15: Cơ quan nào ở Việt Nam có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (GCO)?

- A. Bộ Tài chính
- B. Phòng Quản lý xuất nhập khẩu khu vực thuộc Bộ Công Thương
- C. Tổng cục Hải quan Việt Nam
- D. Tổng cục Thống kê

Câu 16: Khi nào doanh nghiệp cần nộp Giấy chứng nhận xuất xứ (GCO) để được hưởng thuế xuất ưu đãi?

- A. Khi doanh nghiệp nộp hồ sơ thành lập công ty
- B. Khi làm thủ tục hải quan cho hàng hóa nhập khẩu
- C. Khi xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài
- D. Khi giao hàng với đơn giữa các tỉnh

Câu 17: Thời điểm nào doanh nghiệp phải nộp GCO cho cơ quan Hải quan?



- A. Bất kỳ lúc nào sau khi nhập khẩu hàng hóa
- B. Trước khi đăng ký tờ khai hải quan
- C. Tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan hoặc trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng ký
- D. Sau khi hàng hóa được thông quan

Câu 20: Dấu hiệu nào cho thấy một sản phẩm xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu?

- A. Dấu hiệu trên sản phẩm không liên quan đến nhãn hiệu.
- B. Dấu hiệu trùng hoặc tương tự đến mức gây nhầm lẫn với nhãn hiệu được bảo hộ.
- C. Dấu hiệu là một nghé khác hoàn toàn với nhãn hiệu thuộc phạm vi bảo hộ.
- D. Sản phẩm không có dấu hiệu liên quan đến nhãn hiệu.

Câu 21: Một giống cây trồng bị coi là xâm phạm quyền khi nào?

- A. Sử dụng vật liệu nhân giống mà không được phép của chủ sở hữu.
- B. Sử dụng giống cây trồng khác tại hoàn toàn.
- C. Tên giống cây trồng khác biệt hoàn toàn với giống được bảo hộ.
- D. Giống cây trồng không được bảo hộ tại Việt Nam.

Câu 22: Hành vi nào sau đây bị coi là vi phạm quyền sở hữu trí tuệ?

- A. Sản xuất và phân phối hàng giả.
- B. Sản xuất và phân phối hàng nhái.
- C. Xuất khẩu hàng hóa.
- D. Tăng giá bán hàng hóa.

Câu 23: Hành vi nào sau đây bị coi là vi phạm quyền sở hữu trí tuệ?

- A. Sản xuất và phân phối hàng giả.
- B. Tách rời hàng hóa.
- C. Cảnh cáo.
- D. Buộc tiêu hủy.

Câu 24: Hàng hóa nào sau đây cần giấy phép nhập khẩu trước khi nhập khẩu lần đầu vào Việt Nam?

- A. Cà phê, cà phê muối khô
- B. Thuốc thú y và nguyên liệu sản xuất thuốc thú y
- C. Giống cây trồng nông nghiệp như lúa, ngô, khoai tây
- D. Phân bón có trong danh mục được phép sử dụng

Câu 25: Để thông quan hàng hóa thuộc diện phải kiểm tra chất lượng, người làm thủ tục hải quan cần nộp tài liệu nào?

- A. Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật
- B. Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật
- C. Thông báo kết quả kiểm tra hàng hóa đáp ứng yêu cầu chất lượng
- D. Giấy phép nhập khẩu

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



Câu 26: Hàng hóa nào thuộc diện phải kiểm dịch trước khi xuất khẩu theo yêu cầu của hợp đồng mua bán?

- A. Đồng vật, sản phẩm đồng vật
- B. Thủy sản đông lạnh thực phẩm
- C. Gỗ cây trồng và vật nuôi quý hiếm
- D. Sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc đồng vật

Câu 27: Cơ quan nào cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật để thông quan hàng hóa?

- A. Cục Thú y
- B. Cục Bảo vệ thực vật
- C. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- D. Cục Quản lý chất lượng, An toàn vệ sinh và thú y thủy sản

Câu 28: Hàng hóa nào sau đây phải có giấy phép xuất khẩu theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch?

- A. Văn hóa phẩm được phép lưu hành tại Việt Nam
- B. Di vật, cổ vật không thuộc sở hữu toàn dân
- C. Tác phẩm điện ảnh sản xuất trên mọi chất liệu
- D. Các loại ấn phẩm như sách, báo, tạp chí

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 29: Hãy khoanh tròn tiêu chí sai trong các tiêu chí dưới đây:

Theo quy định hiện hành hợp đồng gia công có các hình thức sau:

- a. Được lập thành văn bản.
- b. Được lập thành văn bản gửi theo đường thư điện tử.
- c. Được lập thành văn bản gửi theo đường fax.
- d. Được giao nhận bằng lời nói qua điện thoại.

<https://cungchinhquang.com/>

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015



TỔNG CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THÈ
CẤP CHỨNG CHÉ NGHIỆP VỤ
KHAI HẢI QUAN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

ĐỀ THI SỐ 06

Câu 1. Hãy khoanh tròn tiêu chí sai trong các tiêu chí dưới đây:

Theo quy định hiện hành doanh nghiệp nước ngoài được phép đưa hàng hóa vào Việt Nam để tham dự hội chợ, triển lãm theo hình thức tạm nhập - tái xuất, khi muốn biểu, tặng hoặc bán tại Việt Nam cần phải:

- a. Làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa nhập khẩu kinh doanh.
- b. Không phải nộp thuế nhập khẩu.
- c. Phải thực hiện theo quy định hiện hành về chính sách thuế và chính sách mại hàng.

Câu 2. Khoanh tiêu chí đúng:

Quy định của pháp luật về khai hải quan đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất:

- a. Hàng hóa nhập khẩu.
- b. TS. Trần Quang Vũ
- c. Không áp dụng hải quan và không nộp thuế nhập khẩu.
- d. Tái và tái nhập khẩu.

Câu 3. Khoanh tiêu chí đúng:

Quy định của pháp luật về khai hải quan đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất:

- a. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự xác thực của nội dung đã khai báo và các chứng từ đã nộp, xuất trình.
- b. Lưu trữ hồ sơ hải quan và các chứng từ liên quan trong vòng 5 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan.
- c. Thực hiện các quy định và yêu cầu của cơ quan Hải quan.
- d. Cung cấp toàn diện mọi thông tin liên quan đến hoạt động XK/HK của DN.

Câu 4. Khoanh tròn phương án sai trong các trường hợp dưới đây:

Trong trường hợp các giấy tờ thuộc bộ hồ sơ hải quan là bản sao theo quy định của pháp luật thì người khai hải quan phải:

- a. Xuất trình bản chính để đối chiếu.
- b. Phải công chứng theo quy định của pháp luật.
- c. Được người đứng đầu doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền xác nhận ký tên, đóng dấu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của các giấy tờ này.
- d. Làm văn bản cam đoan tính trung thực và chính xác của chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan.



Câu 5: Khoanh tròn phương án sai trong các trường hợp dưới đây:

Chỉ cục trưởng Hải quan được quyền kiểm tra thực tế hàng hóa mà không cần sự có mặt của người khai hải quan:

- a. Để bảo vệ an ninh,
- b. Để đảm bảo vệ sinh, môi trường,
- c. Nghi ngờ là hàng có gian lận thương mại,
- d. Tất cả các trường hợp trên.

Câu 6: Hàng hóa nhập khẩu tương tự được xác định dựa trên đặc điểm nào sau đây?

- A. Có cùng chất lượng và chức năng nhưng không thể thay thế cho nhau trong giao dịch thương mại.
- B. Được sản xuất từ các nguyên liệu khác nhau nhưng có cùng mục đích sử dụng.
- C. Có thể hoán đổi cho nhau trong giao dịch thương mại và được làm từ vật liệu tương đương.
- D. Không cần được sản xuất ở cùng một quốc gia với hàng hóa đang được xác định là gk.

Câu 7: Trong trường hợp nào hàng hóa KHÔNG được coi là hàng hóa nhập khẩu?

- A. Hàng hóa được chế biến từ nguyên liệu nhập khẩu nhưng được sản xuất tại Việt Nam.
- B. Hàng hóa được chế biến từ nguyên liệu nhập khẩu nhưng được sản xuất ở nước ngoài.
- C. Hàng hóa có thể thay thế cho nhau trong giao dịch thương mại.
- D. Hàng hóa có cùng chất lượng và chức năng nhưng không thể thay thế cho nhau trong giao dịch thương mại.

Câu 8: Điều kiện nào sau đây không phải là điều kiện để hàng hóa nhập khẩu được miễn thuế?

- A. Hàng hóa phải được bán bởi cùng một nhà cung cấp với lô hàng đang xác định là gk.
- B. Lô hàng phải được sản xuất ở cùng một nước và xuất khẩu trong vòng 90 ngày trước hoặc sau ngày xuất khẩu của lô hàng cần xác định là gk.
- C. Hàng hóa phải được bán tại các thị trường khác nhau để tăng tính đa dạng.
- D. Lô hàng phải có giá trị giao dịch cao hơn để đảm bảo tính chính xác.

Câu 9: Cấp độ thương mại nào thường có giá mua hàng thấp nhất do mua số lượng lớn và nhiều loại hàng hóa?

- A. Cấp độ bán lẻ
- B. Cấp độ bán buôn
- C. Cấp độ bán cho người tiêu dùng
- D. Cấp độ bán cho người sử dụng cuối cùng

Câu 10: Khi không tìm được lô hàng nhập khẩu giống hệt (tương tự) có cùng cấp độ thương mại và số lượng, thứ tự ưu tiên lựa chọn lô hàng là gì?

- A. Lô hàng khác cấp độ thương mại và khác số lượng.
- B. Lô hàng cùng cấp độ thương mại nhưng khác về số lượng.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



- C. Là hàng khác cấp độ thương mại nhưng có cùng số lượng.
D. Thứ tự B, C, A.

Câu 11: Phương pháp trị giá khẩu trừ được sử dụng để xác định trị giá hải quan dựa trên cơ sở nào?

- A. Giá giao dịch của hàng hóa nhập khẩu trên thị trường quốc tế.
B. Giá bán hàng hóa nhập khẩu, hàng hóa giống hệt hoặc tương tự tại thị trường nội địa Việt Nam sau khi trừ các chi phí hợp lý.
C. Giá trị ước tính của hàng hóa nhập khẩu dựa trên chi phí sản xuất.
D. Giá trị trung bình của các lô hàng nhập khẩu tương tự trong 12 tháng trước.

Câu 12: Điều kiện nào sau đây KHÔNG thuộc phương pháp trị giá khẩu trừ?

- A. Hàng nhập khẩu phải được bán lại nguyên trạng như khi nhập khẩu.
B. Người mua trong nước phải có quan hệ đặc biệt với người nhập khẩu hàng hóa.
C. Mức giá đóng thêm cơ sở tính toán được xác định trên số lượng bán ra lớn nhất.
D. Hàng nhập khẩu phải được bán lại vào cùng ngày hoặc cùng kỳ nhập khẩu.

Câu 13: Theo trình tự xác định trị giá hải quan bằng phương pháp khấu trừ, bước đầu tiên là gì?

- A. Tính giá trị cơ bản của hàng hóa.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 15: Theo quy tắc 4, hàng hóa không thể phân loại theo các quy tắc từ 1 đến 3 sẽ được:

- A. Phân loại riêng rẽ theo từng phần của hàng hóa.
B. Phân loại vào nhóm phù hợp với loại hàng hóa giống chúng nhất.
C. Phân loại theo nhóm có giá trị cao nhất.
D. Không thể phân loại.

Câu 16: Quy tắc 5(c) áp dụng cho loại bao bì nào sau đây?

- A. Bao bì được sử dụng một lần rồi bỏ.
B. Bao bì có hình dạng đặc biệt và phù hợp để đựng hàng hóa hoặc bộ hàng hóa xác định.
C. Bao bì được thiết kế để chứa hàng hóa nhưng không bền lâu.
D. Bao bì được dùng riêng cho các sản phẩm công nghiệp.

Câu 17: Hàng hóa nào không phải nộp Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O)?

- A. Hàng hóa có giá trị FOB <= 200 USD và hưởng thuế xuất ưu đãi đặc biệt.
B. Hàng hóa nhập khẩu từ các nước áp dụng thuế chống bán phá giá.



- C. Hàng hóa nhập khẩu hưởng ưu đãi thuế MFN
- D. Hàng hóa thuộc diện quản lý nhập khẩu đặc biệt

Câu 18: Doanh nghiệp có thể đề nghị xác nhận trước xuất xứ hàng hóa nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Giảm thời gian thông quan và chi phí
- B. Xác nhận là hàng xuất khẩu có phù hợp tiêu chuẩn không
- C. Tránh kiểm tra thực tế hàng hóa nhập khẩu
- D. Đảm bảo được hưởng thuế xuất ưu đãi đặc biệt

Câu 19: Theo quy định, khi nào C/O có thể được cấp sau?

- A. C/O có thể được cấp sau khi xuất khẩu từ đa 2 năm.
- B. C/O có thể được cấp sau 1 năm từ ngày hàng được chất lên tàu.
- C. C/O chỉ có thể cấp sau nếu có lý do chính đáng và không quá 3 tháng.
- D. C/O có thể cấp sau 6 tháng từ ngày hàng được xuất khẩu.

Câu 20: C/O giáp lưng được cấp trong trường hợp nào?

- A. Khi có sự thay đổi về giá trị của hàng hóa.
- B. Khi có phát sinh hợp đồng mua bán tiếp theo đối với cùng một lô hàng.
- C. Khi có sự thay đổi về nội dung hợp đồng.
- D. Khi có sự thay đổi về địa điểm xuất khẩu.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 22: Cục trưởng Cục nghiệp vụ thuộc Chi cục Hải quan có thẩm quyền xử phạt hành chính như thế nào?

- A. Phạt cảnh cáo, phạt tiền đến 5 triệu đồng
- B. Phạt cảnh cáo, phạt tiền đến 20 triệu đồng
- C. Phạt cảnh cáo, phạt tiền đến 70 triệu đồng
- D. Phạt cảnh cáo, buộc quyền sử dụng giấy phép

Câu 23: Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu thuộc Tổng cục Hải quan có quyền áp dụng biện pháp xử phạt nào dưới đây?

- A. Phạt tiền đến 20 triệu đồng và tịch thu tang vật
- B. Phạt tiền đến 5 triệu đồng và buộc loại bỏ yếu tố vi phạm
- C. Phạt tiền đến 70 triệu đồng và buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm
- D. Phạt tiền đến 70 triệu đồng và không áp dụng biện pháp khắc phục

Câu 24: Căn cứ nào để xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với kiểu dáng công nghiệp?

- A. Tự động, không cần đăng ký
- B. Quyết định cấp văn bằng bảo hộ từ cơ quan quản lý Nhà nước về sở hữu công



ngập.

C. Chỉ cần khai thác thương mại sản phẩm liên quan.

D. Thỏa thuận giữa các bên liên quan đến kiểu dáng công nghiệp.

Câu 25: Đối với văn hóa phẩm nhập khẩu, tác phẩm điện ảnh ghi trên mọi chất liệu phải tuân theo quy định nào trước khi làm thủ tục nhập khẩu?

A. Phải duyệt nội dung và kế hoạch nhập khẩu

B. Khai nhận danh mục xuất bản phẩm nhập khẩu

C. Phải duyệt danh mục trước khi nhập khẩu

D. Phải duyệt nội dung sau khi nhập khẩu

Câu 26: Hàng hóa nào sau đây thuộc diện phải phê duyệt nội dung trước khi doanh nghiệp làm thủ tục nhập khẩu?

A. Sản, tạp chí nước ngoài

B. Các loại sản phẩm nghệ thuật không phải là tác phẩm điện ảnh

C. Hệ thống chữ in và sắp chữ chuyên dụng ngành in

D. Đồ chơi trẻ em

Câu 27: Hàng hóa nào sau đây thuộc diện phải có giấy phép nhập khẩu do Bộ Thương mại và Công nghiệp cấp?

A. Hàng hóa có nguồn gốc từ các nước đang phát triển

B. Hàng hóa có nguồn gốc từ các nước có thu nhập trung bình và thấp

C. Hàng hóa, sản phẩm có nguồn gốc từ các nước có thu nhập trung bình và thấp

D. Hàng hóa, sản phẩm có nguồn gốc từ các nước có thu nhập trung bình và thấp

Câu 28: Hàng hóa nào dưới đây thuộc diện phải kiểm tra chất lượng trước khi

thông quan theo quy định của Bộ Y tế?

A. Vật in, vật liệu in, dụng cụ in, thiết bị in, máy in, phụ kiện in

B. Thuốc thành phẩm, vắc xin, sinh phẩm đầu tử

C. Thuốc thành phẩm phòng và chữa bệnh cho người, chưa có số đăng ký

D. Trang thiết bị y tế

Câu 29: Hàng hóa nào dưới đây thuộc diện phải kiểm tra chất lượng trước khi thông quan theo quy định của Bộ Y tế?

A. Thuốc thành phẩm, vắc xin, sinh phẩm đầu tử

B. Thiết bị phát, thu phát sóng vô tuyến điện

C. Thiết bị trợ giúp bằng sóng vô tuyến điện

D. Tác phẩm điện ảnh ghi trên mọi chất liệu

Câu 30: Khoản trên phương án đăng trong các trường hợp dưới đây:

Cơ quan Hải quan chỉ có thể kiểm tra sau thông quan đối với doanh nghiệp trong trường hợp:

a. Có dấu hiệu gian lận thuế, gian lận thương mại, vi phạm.

b. Căn cứ vào kết quả phân tích thông tin của các cơ quan liên quan.

c. Căn cứ vào xác suất ngẫu nhiên 5%.

d. Cả 3 trường hợp trên.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com



TỔNG CỤC HẢI QUAN
HỘI ĐỒNG THỂ
CẤP CHỨNG CHÉ NGHIỆP VỤ
KHẨU HẢI QUAN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ THI MÔN NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

ĐỀ THI SỐ 87

Câu 1. Khoanh tròn phương án sai trong các trường hợp dưới đây:
Điều kiện cơ sở để làm thủ tục của tờ khai hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu là:

- a. Thời điểm về đến cảng dỡ hàng.
- b. Thời điểm làm thủ tục hải quan cho hàng hóa.
- c. 30 ngày kể từ khi đăng ký tờ khai.
- d. 15 ngày kể từ khi đăng ký tờ khai.

Câu 2. Khoanh tròn phương án đúng trong các trường hợp dưới đây:

- a. Hàng hóa phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế tiêu thụ giá trị gia tăng khi nhập khẩu.
- b. Hàng hóa phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế tiêu thụ giá trị gia tăng khi nhập khẩu.
- c. Hàng hóa phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế tiêu thụ giá trị gia tăng khi nhập khẩu.
- d. Hàng hóa phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế tiêu thụ giá trị gia tăng khi nhập khẩu.

Câu 3. Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế tiêu thụ giá trị gia tăng đối với hàng hóa nhập khẩu là:

- a. Không quá 30 ngày kể từ ngày làm thủ tục hải quan cho tờ khai xuất khẩu.
- b. Không quá 30 ngày kể từ ngày làm thủ tục hải quan cho tờ khai xuất khẩu.
- c. Không quá 30 ngày kể từ ngày làm thủ tục hải quan cho tờ khai xuất khẩu.
- d. Không quá 30 ngày kể từ ngày làm thủ tục hải quan cho tờ khai xuất khẩu.
- e. Thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Câu 4. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu chỉ được làm thủ tục hải quan để nhập khẩu nguyên liệu sản xuất hàng xuất khẩu tại đơn vị hải quan nơi doanh nghiệp đăng ký hợp đồng. Điều này theo anh (chị):

- a. Đúng.
- b. Sai.

Câu 5. Khoanh tròn phương án sai về quy định thay tờ khai hải quan



- a. Chỉ thực hiện khi thay đổi loại hình xuất khẩu, nhập khẩu.
- b. Phải có đơn đề nghị gửi cơ quan Hải quan.
- c. Phải thực hiện trước thời điểm kiểm tra thực tế hàng hóa, hoặc trước thời điểm quyết định miễn kiểm tra thực tế hàng hóa.
- d. Phải được Lãnh đạo cục phê duyệt.

Câu 6. Khoản nào phương án sai

Các trường hợp hủy tờ khai hải quan:

- a. Tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quá 15 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai theo quy định mà chưa làm xong thủ tục hải quan, trừ trường hợp hàng hóa nhập khẩu phải chờ kết quả kiểm tra giám định của cơ quan quản lý chuyên ngành.
- b. Tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đã đăng ký nhưng người khai hải quan có văn bản đề nghị hủy vì không có hàng hóa để xuất khẩu, nhập khẩu.
- c. Người khai hải quan muốn sửa đổi số lượng hàng đã khai.

Câu 7. Phương pháp trị giá tính toán được sử dụng trong trường hợp nào?

- A. Khi phương pháp trị giá giao dịch không áp dụng được.
- B. Khi không thể xác định trị giá hải quan theo phương pháp trị giá khấu trừ.
- C. Khi hàng hóa không có thông tin khai báo từ người nhập khẩu.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 8. Cơ quan Hải quan có quyền làm gì nếu thông tin khai báo của người nhập khẩu không được chấp nhận?

- A. Yêu cầu tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài cung cấp thông tin bất buộc.
- B. Sử dụng thông tin thu thập từ các nguồn khác và thông báo cho người nhập khẩu.
- C. Tự động xác định trị giá hải quan mà không cần thông báo.
- D. Từ chối tiếp nhận hàng hóa nhập khẩu.

Câu 9. Phương pháp trị giá suy luận được sử dụng trong trường hợp nào?

- A. Khi hàng hóa nhập khẩu không xác định được trị giá theo phương pháp 1 đến 5.
- B. Khi hàng hóa nhập khẩu có giá trị quá thấp.
- C. Khi không có đủ tiêu chuẩn về giao dịch mua bán hàng hóa.
- D. Khi cơ quan Hải quan từ chối áp dụng các phương pháp khác.

Câu 10. Phương pháp nào sau đây KHÔNG được sử dụng trong xác định trị giá hải quan theo phương pháp suy luận?

- A. Giá bán hàng hóa tại thị trường nội địa Việt Nam.
- B. Giá tính thuế tiêu thụ.



- C. Chỉ ghi sản xuất hàng hóa nhập khẩu.
- D. Giá trị giao dịch của hàng hóa nhập khẩu tương tự.

Câu 12: Khi vận dụng linh hoạt phương pháp 2 và 3, khoảng thời gian xuất khẩu của hàng hóa nhập khẩu tương tự có thể mở rộng tối đa là bao nhiêu ngày?

- A. 60 ngày trước hoặc sau ngày xuất khẩu.
- B. 90 ngày trước hoặc sau ngày xuất khẩu.
- C. 120 ngày trước hoặc sau ngày xuất khẩu.
- D. Không có giới hạn thời gian cụ thể.

Câu 13: Tham vấn giả được định nghĩa như thế nào?

- A. Là quá trình người nhập khẩu cung cấp toàn bộ thông tin cho cơ quan Hải quan mà không cần tra đổi.
- B. Là việc cơ quan Hải quan và người khai hải quan tra đổi, cung cấp thông tin liên quan đến việc xác định trị giá tính thuế để xử thuế.
- C. Là hoạt động kiểm tra độc lập của cơ quan Hải quan về trị giá khai báo của người nhập khẩu.
- D. Là quá trình xác định trị giá hàng hóa bằng cách áp dụng các phương pháp trị giá.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 14: Quy định về phân nhóm hàng hóa được áp dụng như thế nào?

- A. Các phân nhóm cùng cấp độ chỉ được so sánh với nhau.
- B. Nội dung của phân nhóm không ảnh hưởng đến các chủ đề giải của phân hoặc chương.
- C. Phân nhóm cấp 2 có thể vượt quá phạm vi của phân nhóm cấp 1.
- D. Phân nhóm cấp 2 có thể vượt quá phạm vi của phân nhóm cấp 1.

Câu 15: Cơ quan Hải quan có thể từ chối C/O trong trường hợp nào?

- A. Khi C/O có lỗi chính tả nhỏ.
- B. Khi C/O không hợp lệ hoặc là hàng không đi đều kiện hưởng ưu đãi.
- C. Khi C/O được cấp sai màu mực dấu.
- D. Khi mã số HS trên C/O không đồng hoàn toàn nhưng giống nhau ở cấp 6 số.

Câu 17: Khi nào hàng hóa thuộc diện điều chỉnh của biện pháp đăng ký lưu hành được nhập khẩu mà không cần giấy phép nhập khẩu hoặc xác nhận đơn hàng nhập khẩu?

- A. Khi đã có giấy phép nhập nhận.
- B. Khi có sổ đăng ký lưu hành.
- C. Khi được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép.
- D. Khi thuộc diện miễn thuế bán y tế.



Câu 18. Theo quy định, phế liệu nhập khẩu phải đáp ứng điều kiện nào sau đây?

- A. Không chứa bất kỳ tạp chất nào, kể cả tạp chất không nguy hại.
- B. Được phân loại, làm sạch và không lẫn hàng hóa cần nhập khẩu.
- C. Phải thuộc danh mục phế liệu được phép nhập khẩu do Bộ Tài chính quy định.
- D. Chỉ cần có giấy phép nhập khẩu là đủ.

Câu 19. Loại hàng hóa nào thuộc quản lý của Bộ Giao thông Vận tải cần giấy phép nhập khẩu?

- A. Xe cơ giới nhập khẩu.
- B. Pháo hiệu của loại cho an toàn hàng hải.
- C. Các loại xe máy chuyên dùng.
- D. Thiết bị xếp dỡ trong giao thông vận tải.

Câu 20. Trong danh mục khoáng sản hạn chế xuất khẩu thuộc quản lý của Bộ Xây dựng, loại nào sau đây được đề cập?

- A. Đá quý, vàng và bạc.
- B. Đá vôi, đất sét và cát xây dựng.
- C. Than đá, dầu thô và khí đốt.
- D. Đất hiếm, nhôm và đồng.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 21. Khoản nào phương án đúng

Thủ tục lấy mẫu hàng hóa nhập khẩu:

- a. Căn cứ vào phiếu yêu cầu của người khai Hải quan hoặc cơ quan Hải quan.
- b. Phải có đại diện của người vận tải.
- c. Mẫu phải được lấy thành 3 mẫu.

Câu 22. Khoản nào phương án sai

Quy định thủ tục tại thời điểm thay thế tờ khai hải quan:

- a. Có văn bản đề nghị Cục trưởng và thực hiện trước thời điểm kiểm tra thực tế hàng hóa.
- b. Người khai hải quan có văn bản đề nghị Cục trưởng, nêu lý do và phải thực hiện trước khi thông quan hàng hóa.
- c. Người khai hải quan có văn bản đề nghị Cục trưởng và phải thực hiện trước thời điểm kiểm tra thực tế hàng hóa hoặc quyết định miễn kiểm tra hàng hóa.

Câu 24. Khoản nào phương án sai Ngày hàng hóa đến cửa khẩu:

- a. Là ngày hàng hóa bốc xuống kho, bãi cảng, sân bay, ga tàu.



- b. Là ngày hàng được xuất trình cho cơ quan Hải quan để làm thủ tục xuất nhập khẩu.
- c. Là ngày ghi trên dấu cơ quan Hải quan đồng trên bản khai hàng hóa hoặc ngày ghi trên tờ khai phương tiện vận tải qua cửa khẩu.

Câu 25. Hãy khoanh tròn phương án đúng trong các phương án dưới đây:
Quy định đơn vị thanh khoản tờ khai tạm nhập đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập:

- a. Hải quan cửa khẩu nơi có trụ sở doanh nghiệp.
- b. Hải quan cửa khẩu làm thủ tục tạm nhập tờ hàng.
- c. Hải quan cửa khẩu làm thủ tục tái xuất tờ hàng.

Câu 26. Khoanh tròn phương án đúng

Trong trường hợp hàng hóa tạm nhập nhưng không tái xuất, doanh nghiệp để tiêu thụ nội địa thì doanh nghiệp phải làm gì?

- a. Doanh nghiệp có văn bản đề nghị Bộ Công Thương.
- b. Doanh nghiệp có văn bản đề nghị Cục Hải quan tỉnh, thành phố.
- c. Doanh nghiệp có văn bản đề nghị Chi cục nơi làm thủ tục tạm nhập hàng.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

Câu 28. Khoanh tròn phương án đúng

Việc điều chỉnh định mức của hàng hóa cho hợp đồng gia công với nước ngoài phải thực hiện tại thời điểm nào?

- a. Khi làm thủ tục nhập khẩu tờ hàng nguyên liệu đầu tiên.
- b. Trước khi thanh khoản hợp đồng gia công.
- c. Trước khi làm thủ tục hải quan xuất khẩu sản phẩm, mà hàng cần điều chỉnh định mức.

Câu 29. Nguyên tắc minh bạch trong tham vấn giá yêu cầu điều gì?

- A. Người nhập khẩu phải cung cấp tất cả thông tin mà không cần bất kỳ do thám nào.
- B. Cơ quan Hải quan không cần phải thông báo kết quả sau tham vấn cho người khai hải quan.
- C. Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia tham vấn phải được xác định rõ ràng và đảm bảo tính bảo mật thông tin.
- D. Các bên tham gia tham vấn chỉ cần tuân thủ theo nguyên tắc bình đẳng mà không cần minh bạch.



Câu 38: Quyền nào sau đây thuộc về người khai hải quan khi tham vấn?

- A. Yêu cầu cơ quan Hải quan thông báo kết quả tham vấn bằng văn bản.
- B. Yêu cầu cơ quan Hải quan giữ bí mật các thông tin liên quan đến trị giá tính thuế.
- C. Tự chối cung cấp chứng từ liên quan đến trị giá tính thuế.
- D. Yêu cầu cơ quan Hải quan chấp nhận giá khai báo mà không cần chứng minh.

Đăng ký mua bộ đề thi để mở khóa tài liệu nhé!

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015

Email: tranquangvu80@gmail.com

<https://chungchidinhquang.com/>

TS. Trần Quang Vũ

Mobile, Zalo: 0913106015